

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 311/2023/HS-ST
Ngày 18-09-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Hoàn;
- Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Phương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 314/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 446/2023/QĐXXST-HS ngày 08/9/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Phi V, sinh năm 1994 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: ấp R, xã P, huyện P, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1966 và bà Tô Thị B, sinh năm 1970; bị cáo có 02 em, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 1999; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 25/5/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, xử phạt tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 145/2022/HS-ST ngày 25/5/2022 chấp hành xong Bản án ngày 14/7/2022; tiền sự: Ngày 12/01/2010, bị Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Cà Mau, quyết định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đối tượng vào trường G, thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 01/QĐ-XPHC, đến ngày 18/01/2012 chấp hành xong.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2023, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Mai Thanh Hoàng T, sinh năm 2000; địa chỉ: số H, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Huỳnh Văn B1, sinh năm 1994; địa chỉ: Số A đường B, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 29/6/2023, Nguyễn Phi V đi bộ đến trước Trung tâm văn hóa phường D và leo tường vào trong Trung tâm văn hóa tìm tài sản chiếm đoạt. Khi vào bên trong, V nhìn thấy anh Mai Thanh Hoàng T, (là lực lượng dân quân tự vệ) được phân công trực bảo vệ tại Trung tâm đang nằm ngủ trên ghế bô, bên cạnh có để điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 9T màu xanh, đen nên V lấy điện thoại di động bỏ vào túi quần rồi leo ra ngoài trốn thoát. Sau khi chiếm đoạt được tài sản của anh T, V đi về phòng trọ của bạn là anh Huỳnh Văn B1 và khoe với B1 vừa mới nhặt được điện thoại rồi đưa cho anh B1 xem.

Đến khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 29 tháng 6 năm 2023, anh T thức dậy phát hiện chiếc điện thoại di động của mình bị mất và trình báo Công an phường D. Quan kiểm tra định vị thì phát hiện vị trí điện thoại trong phòng trọ nơi V đang ở tại hẻm S đường B, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Tại Công an phường D, Nguyễn Phi V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Công an phường D lập hồ sơ, chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D điều tra xử lý theo thẩm quyền.

- Vật chứng thu giữ:

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 9T màu xanh, đen (đã qua sử dụng).

Kết luận định giá số 118/BBĐG-HĐĐGTS ngày 10/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự kết luận:

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 9T màu xanh, đen (đã qua sử dụng); đơn giá: 800.000 đồng/cái; thành tiền: 800.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 324/CT-VKS ngày 30 tháng 8 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Phi V về tội trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, Điều 51; Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Phi V mức án tù 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Tài sản bị chiếm đoạt đã trả lại cho bị hại.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không đề nghị xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không trình bày ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên, không trình bày lời bào chữa cho hành vi phạm tội, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện liên tiếp hai hành vi chiếm đoạt tài sản như sau:

Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 29/6/2023, Nguyễn Phi V đi bộ đến trước Trung tâm văn hóa phường D và leo tường vào trong Trung tâm văn hóa tìm tài sản chiếm đoạt. Lợi dụng đêm tối, bị hại đã ngủ say, Nguyễn Phi V đã chiếm đoạt điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 9T màu xanh, đen của anh Mai Thanh Hoàng T là dân quân tự vệ đang trực đêm tại Trung tâm văn hóa.

Mặc dù giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt trong vụ án được Hội đồng định giá xác định là: 800.000 đồng, nhưng ngày 25/5/2022 bị cáo Nguyễn Phi V đã bị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An kết án về tội trộm cắp tài sản, bị cáo chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 324/CT-VKS ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực hành vi dân sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án đã thu hồi được và trả lại cho bị hại là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An về mức hình phạt của bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phi V phạm tội trộm cắp tài sản.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, Điều 51; Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi V 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù được tính từ ngày 29/6/2023

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Phi V phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND TP Dĩ An (01);
- Công an TP Dĩ An (02);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS TP Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- Lưu: VT, HSPA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hà

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND TP Dĩ An (01);
- Công an TP Dĩ An (02);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS TP Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

Trần Thị Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA